

22	2123120548	Nguyễn Trọng	Hung	27/04/2005	Quản trị KD tổng hợp I	5.3	4.0	6.5	7.0	7.0	7	7	6.3	
23	2123120614	Nguyễn Phúc Trường	Huy	02/05/2005	Quản trị KD tổng hợp I	7.5	8.0	9.0	9.0	9.0	9.5	9.5	8.8	
24	2123120600	Bùi Thanh	Khải	02/01/2005	Quản trị KD tổng hợp J	8.3	8.0	7.5	9.0	9.0	7	7	8.0	
25	2123120517	Nguyễn Hữu	Khải	26/12/2005	Quản trị KD tổng hợp I	5.8	7.0	7.0	7.7	7.7	7	7	7.0	
26	2121120052	Nguyễn Thái An	Kiệt	17/09/2002	Quản trị KD tổng hợp B	7.0	8.3	7.5	9.0	9.0	7	7	7.8	
27	2123120470	Nguyễn Ngọc Bích	Kiều	28/10/1997	Quản trị KD tổng hợp I	7.5	8.0	7.0	9.0	9.0	8	8	8.1	
28	2123120541	Nguyễn Thị Huỳnh	Lê	21/05/2005	Quản trị KD tổng hợp I	7.0	7.8	8.0	8.3	8.3	7	7	7.6	
29	2123120519	Bùi Khánh	Linh	02/09/2005	Quản trị KD tổng hợp I	6.0	6.8	8.0	7.7	7.7	7	7	7.2	
30	2123120606	Nguyễn Hoài	Linh	05/05/2005	Quản trị KD tổng hợp J	6.0	6.5	7.0	6.3	6.3	7	7	6.6	
31	2123120556	Phan Hoàng Tuyết	Loan	27/09/2005	Quản trị KD tổng hợp J	6.8	6.3	7.0	9.0	9.0	7	7	7.4	
32	2123120589	Lý Lê Tài	Lộc	01/04/2005	Quản trị KD tổng hợp J	6.8	7.0	6.5	9.7	9.7	7	7	7.7	
33	2123120535	Lê Thị Trúc	Mai	03/12/2005	Quản trị KD tổng hợp I	8.0	7.3	7.0	5.3	5.3	7	7	6.7	
34	2123120605	Nguyễn Thị Trà	My	03/04/2005	Quản trị KD tổng hợp J	6.5	6.8	8.0	9.3	9.3	7	7	7.7	
35	2123120601	Nguyễn Huỳnh Lệ	Ngà	09/03/2005	Quản trị KD tổng hợp J	5.0	5.8	7.0	7.7	7.7	7.5	7.5	6.9	
36	2123120528	Nguyễn Ngọc	Ngân	10/12/2005	Quản trị KD tổng hợp I	7.5	6.5	7.0	8.0	8.0	7	7	7.3	
37	2123120526	Nguyễn Thị Kim	Ngân	02/11/2004	Quản trị KD tổng hợp I								0.0	
38	2123120593	Phạm Hà Thảo	Ngân	20/06/2005	Quản trị KD tổng hợp J	5.8	7.0	8.0	5.7	5.7	7	7	6.6	
39	2123120590	Nguyễn Lê Thảo	Nguyên	11/02/2005	Quản trị KD tổng hợp J	5.0	6.3	7.0	5.0	5.0	7	7	6.0	
40	2121110292	Nguyễn Văn	Nhân	02/09/2003	Quản trị KD tổng hợp R	4.3	7.3	7.5	9.0	9.0	7	7	7.3	
41	2123120583	Trần Lê Quỳnh	Như	25/10/2005	Quản trị KD tổng hợp J	5.3	7.0	7.0	7.0	7.0	7	7	6.8	
42	2123120547	Trần Minh	Nhật	05/01/2005	Quản trị KD tổng hợp I	6.3	8.3	6.5	6.0	6.0	7	7	6.7	
43	2123120607	Cao Vô	Ni	06/01/2005	Quản trị KD tổng hợp J	6.5	6.8	6.5	7.0	7.0	7	7	6.8	
44	2123120521	Nguyễn Phạm Kiều	Oanh	08/04/2005	Quản trị KD tổng hợp I	5.8	6.5	6.5	9.3	9.3	7	7	7.3	
45	2123120537	Trần Huỳnh Trọng	Phúc	20/12/2005	Quản trị KD tổng hợp I	4.0	6.0	8.0	9.3	9.3	7	7	7.2	
46	2123120475	Đoàn Minh	Phụng	16/04/2002	Quản trị KD tổng hợp I	5.5	6.8	7.5	9.7	9.7	7	7	7.6	
47	2123120572	Nông Sái Hồng	Thái	15/10/2004	Quản trị KD tổng hợp I	5.8	7.8	7.0	8.3	8.3	7	7	7.3	
48	2123120598	Hồ Phương	Thảo	10/10/2005	Quản trị KD tổng hợp J	7.5	7.0	7.0	8.0	8.0	7	7	7.4	
49	2121190129	Nguyễn Ngọc Thanh	Thảo	21/07/2003	Tài chính - Ngân hàng D	7.5	7.0	7.0	7.3	7.3	7	7	7.2	
50	2123120474	Nguyễn Thị Phương	Thảo	17/07/2005	Quản trị KD tổng hợp I	8.5	8.0	7.5	7.7	7.7	7	7	7.6	
51	2123120558	Lê Thị Mộng	Thơ	19/07/2005	Quản trị KD tổng hợp J	5.8	7.0	7.0	5.3	5.3	7	7	6.3	
52	2123120529	Lê Thị Kim	Thoa	05/04/2005	Quản trị KD tổng hợp I	7.3	6.5	7.0	4.0	4.0	7	7	6.1	
53	2123120566	Nguyễn Văn	Thống	16/10/2005	Quản trị KD tổng hợp J	6.0	6.3	7.5	8.7	8.7	7	7	7.3	
54	2123120596	Đàm Thị Quỳnh	Thư	23/10/2005	Quản trị KD tổng hợp J	7.5	6.3	7.5	7.0	7.0	8	8	7.3	
55	2123120579	Lê Minh	Thư	01/12/2005	Quản trị KD tổng hợp J	7.0	7.8	8.0	7.7	7.7	7	7	7.4	

56	2123120580	Trương Kim	Thư	02/01/2005	Quản trị KD tổng hợp J	9.0	8.8	8.0	9.3	9.3	9.5	9.5	9.1	
57	2123120509	Trần Ngọc	Thuận	05/07/2002	Quản trị KD tổng hợp I								0.0	
58	2123120551	Lê Thị	Thùy	11/07/2004	Quản trị KD tổng hợp J	5.8	8.0	7.0	7.3	7.3	7	7	7.1	
59	2123120530	Lê Thị Cẩm	Tiên	30/10/2005	Quản trị KD tổng hợp I	6.8	7.0	7.0	5.3	5.3	7	7	6.5	
60	2123120554	Nguyễn Gia	Tín	10/03/2005	Quản trị KD tổng hợp J	3.8	5.8	6.5	5.7	5.7	7	7	5.9	
61	2123120565	Huỳnh Văn	Toàn	15/08/2005	Quản trị KD tổng hợp J	4.0	6.0	7.0	9.0	9.0	7	7	7.0	
62	2123120577	Lê Phú	Trọng	11/03/2005	Quản trị KD tổng hợp J	4.3	5.3	6.5	8.3	8.3	7	7	6.7	
63	2123120531	Phạm Thị Ánh	Tuyết	27/09/2005	Quản trị KD tổng hợp I	6.3	8.0	6.5	7.0	7.0	7	7	7.0	
64	2123120536	Trương Khánh	Uyên	14/01/2005	Quản trị KD tổng hợp I	7.3	7.5	7.0	9.7	9.7	7	7	7.9	
65	2123120595	Nguyễn Thị Thu	Vân	05/09/2005	Quản trị KD tổng hợp J	7.0	6.8	7.0	10.0	10.0	7	7	7.8	
66	2123120557	Lê Phong	Vũ	19/05/2005	Quản trị KD tổng hợp J	5.0	7.5	8.0	6.7	6.7	9	9	7.4	
67	2123120479	Ngô Thị Thảo	Vy	19/12/2005	Quản trị KD tổng hợp I	5.5	8.0	8.0	7.7	7.7	8	8	7.6	
68	2123120477	Nguyễn Hồng	Vy	28/11/2005	Quản trị KD tổng hợp I	4.5	6.0	7.0	9.0	9.0	7	7	7.1	
69	2123120597	Phạm Nguyễn Hà	Vy	14/04/2005	Quản trị KD tổng hợp J	7.5	7.8	7.5	5.3	5.3	7	7	6.8	
70	2123120553	Nguyễn Đình Trường Nh	Ý	10/07/2005	Quản trị KD tổng hợp J	6.3	7.5	8.0	8.0	8.0	9.5	9.5	8.1	
71	2123120514	Nguyễn Ngọc	Yến	21/09/2005	Quản trị KD tổng hợp I	7.5	8.0	7.0	5.0	5.0	7	7	6.6	
72	2123120599	Nguyễn Thị Hải	Yến	25/08/2005	Quản trị KD tổng hợp J	6.8	7.0	8.0	7.3	7.3	7	7	7.2	

Tp. HCM, ngày 07 tháng 4 năm 2024.

Giảng viên



Nguyễn Thành Quân

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

BẢNG GHI ĐIỂM MÔN HỌC/HỌC PHẦN

Học kỳ: 2 - Năm học: 2023 - 2024

Tên môn: 23401205 - CCQ2312J - Giáo dục quốc phòng và an ninh

Số tín chỉ: 05

Giảng viên: Nguyễn Thành Quân - 234006

Mã MH	STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	ĐQT (40%)	Thi (60%)	ĐTK	Ghi chú
234012	1	2123120586	Bùi Công	Anh	22/05/2005	Quản trị KD tổng hợp J	7.5	8.2	7.9	
234012	2	2123120574	Nguyễn Thị Lan	Anh	25/12/2005	Quản trị KD tổng hợp J	6.5	7	6.8	
234012	3	2123120469	Nông Thị Quế	Anh	26/03/2004	Quản trị KD tổng hợp I	8.5	6.8	7.5	
234012	4	2123120550	Trần Hoàng	Anh	11/04/2005	Quản trị KD tổng hợp J	0.0		0.0	
234012	5	2123120533	Trần Nguyễn Quốc	Bảo	07/02/2004	Quản trị KD tổng hợp I	7.9	7.4	7.6	
234012	6	2123120485	Lê Phương	Chăm	25/11/2005	Quản trị KD tổng hợp I	5.7	6.2	6.0	
234012	7	2123120604	Huỳnh Kim	Cương	05/04/2005	Quản trị KD tổng hợp J	7.6	7.8	7.7	
234012	8	2123120544	Phạm Minh	Đạt	20/12/2005	Quản trị KD tổng hợp I	7.0	7.2	7.1	
234012	9	2123120507	Trần Lê Phương	Dung	26/02/2005	Quản trị KD tổng hợp I	6.8	6	6.3	
234012	10	2123120603	Nguyễn Tấn	Dũng	13/12/2005	Quản trị KD tổng hợp J	7.6	7.6	7.6	
234012	11	2123120573	Nguyễn Quốc	Duy	24/06/2005	Quản trị KD tổng hợp J	7.1	7.2	7.1	
234012	12	2123120467	Phan Anh	Duy	27/01/2005	Quản trị KD tổng hợp I	6.9	6.6	6.7	
234012	13	2123120594	Phạm Thị Quyền	Duyên	13/04/2005	Quản trị KD tổng hợp J	7.4	5.8	6.4	
234012	14	2123120563	Phạm Hải	Hà	09/09/2005	Quản trị KD tổng hợp J	7.7	6	6.7	
234012	15	2123120471	Nguyễn Ngọc	Hân	04/05/2003	Quản trị KD tổng hợp I	7.0	5.8	6.3	
234012	16	2123120466	Nguyễn Hồng	Hạnh	07/08/2003	Quản trị KD tổng hợp I	0.0		0.0	
234012	17	2123120602	Hoàng Thị Hồng	Hiệp	28/05/2005	Quản trị KD tổng hợp J	8.8	8	8.3	
234012	18	2123120538	Nguyễn Quang	Hiếu	07/03/2004	Quản trị KD tổng hợp I	0.0		0.0	
234012	19	2123120559	Trần Trung	Hiếu	13/04/2004	Quản trị KD tổng hợp J	8.6	7.6	8.0	
234012	20	2123120545	Võ Thị	Hoà	01/05/2005	Quản trị KD tổng hợp I	6.8	6.2	6.4	
234012	21	2123120486	Bùi Mạnh	Hoàng	17/05/2005	Quản trị KD tổng hợp I	0.0		0.0	

234012	22	2123120548	Nguyễn Trọng	Hưng	27/04/2005	Quản trị KD tổng hợp I	6.3	5.6	5.9	
234012	23	2123120614	Nguyễn Phúc Trường	Huy	02/05/2005	Quản trị KD tổng hợp I	8.8	7.8	8.2	
234012	24	2123120600	Bùi Thanh	Khải	02/01/2005	Quản trị KD tổng hợp J	8.0	7	7.4	
234012	25	2123120517	Nguyễn Hữu	Khải	26/12/2005	Quản trị KD tổng hợp I	7.0	7	7.0	
234012	26	2121120052	Nguyễn Thái An	Kiệt	17/09/2002	Quản trị KD tổng hợp B	7.8	8.4	8.2	
234012	27	2123120470	Nguyễn Ngọc Bích	Kiều	28/10/1997	Quản trị KD tổng hợp I	8.1	6.8	7.3	
234012	28	2123120541	Nguyễn Thị Huỳnh	Lê	21/05/2005	Quản trị KD tổng hợp I	7.6	6.8	7.1	
234012	29	2123120519	Bùi Khánh	Linh	02/09/2005	Quản trị KD tổng hợp I	7.2	6.8	6.9	
234012	30	2123120606	Nguyễn Hoài	Linh	05/05/2005	Quản trị KD tổng hợp J	6.6	7.4	7.1	
234012	31	2123120556	Phan Hoàng Tuyết	Loan	27/09/2005	Quản trị KD tổng hợp J	7.4	7.4	7.4	
234012	32	2123120589	Lý Lê Tài	Lộc	01/04/2005	Quản trị KD tổng hợp J	7.7	7	7.3	
234012	33	2123120535	Lê Thị Trúc	Mai	03/12/2005	Quản trị KD tổng hợp I	6.7	5.6	6.0	
234012	34	2123120605	Nguyễn Thị Trà	My	03/04/2005	Quản trị KD tổng hợp J	7.7	7.4	7.5	
234012	35	2123120601	Nguyễn Huỳnh Lệ	Ngà	09/03/2005	Quản trị KD tổng hợp J	6.9	6.6	6.7	
234012	36	2123120528	Nguyễn Ngọc	Ngân	10/12/2005	Quản trị KD tổng hợp I	7.3	6	6.5	
234012	37	2123120526	Nguyễn Thị Kim	Ngân	02/11/2004	Quản trị KD tổng hợp I	0.0		0.0	
234012	38	2123120593	Phạm Hà Thảo	Ngân	20/06/2005	Quản trị KD tổng hợp J	6.6	7	6.8	
234012	39	2123120590	Nguyễn Lê Thảo	Nguyên	11/02/2005	Quản trị KD tổng hợp J	6.0	6.2	6.1	
234012	40	2121110292	Nguyễn Văn	Nhân	02/09/2003	Quản trị KD tổng hợp R	7.3	6.8	7.0	
234012	41	2123120583	Trần Lê Quỳnh	Như	25/10/2005	Quản trị KD tổng hợp J	6.8	7.4	7.1	
234012	42	2123120547	Trần Minh	Nhựt	05/01/2005	Quản trị KD tổng hợp I	6.7	5.6	6.0	
234012	43	2123120607	Cao Vô	Ni	06/01/2005	Quản trị KD tổng hợp J	6.8	6.8	6.8	
234012	44	2123120521	Nguyễn Phạm Kiều	Oanh	08/04/2005	Quản trị KD tổng hợp I	7.3	5.4	6.2	
234012	45	2123120537	Trần Huỳnh Trọng	Phúc	20/12/2005	Quản trị KD tổng hợp I	7.2	4.8	5.8	
234012	46	2123120475	Đoàn Minh	Phụng	16/04/2002	Quản trị KD tổng hợp I	7.6	7	7.2	
234012	47	2123120572	Nông Sái Hồng	Thái	15/10/2004	Quản trị KD tổng hợp I	7.3	6.8	7.0	
234012	48	2123120598	Hồ Phương	Thảo	10/10/2005	Quản trị KD tổng hợp J	7.4	6.2	6.7	
234012	49	2121190129	Nguyễn Ngọc Thanh	Thảo	21/07/2003	Tài chính - Ngân hàng D	7.2	6.4	6.7	
234012	50	2123120474	Nguyễn Thị Phương	Thảo	17/07/2005	Quản trị KD tổng hợp I	7.6	7.2	7.4	
234012	51	2123120558	Lê Thị Mộng	Thơ	19/07/2005	Quản trị KD tổng hợp J	6.3	7.4	7.0	
234012	52	2123120529	Lê Thị Kim	Thoa	05/04/2005	Quản trị KD tổng hợp I	6.1	7.2	6.8	
234012	53	2123120566	Nguyễn Văn	Thống	16/10/2005	Quản trị KD tổng hợp J	7.3	7.4	7.4	
234012	54	2123120596	Đàm Thị Quỳnh	Thư	23/10/2005	Quản trị KD tổng hợp J	7.3	7.2	7.2	
234012	55	2123120579	Lê Minh	Thư	01/12/2005	Quản trị KD tổng hợp J	7.4	7	7.2	

234012	56	2123120580	Trương Kim	Thư	02/01/2005	Quản trị KD tổng hợp J	9.1	8	8.4	
234012	57	2123120509	Trần Ngọc	Thuận	05/07/2002	Quản trị KD tổng hợp I	0.0		0.0	
234012	58	2123120551	Lê Thị	Thùy	11/07/2004	Quản trị KD tổng hợp J	7.1	7	7.0	
234012	59	2123120530	Lê Thị Cẩm	Tiên	30/10/2005	Quản trị KD tổng hợp I	6.5	5.8	6.1	
234012	60	2123120554	Nguyễn Gia	Tín	10/03/2005	Quản trị KD tổng hợp J	5.9	7.4	6.8	
234012	61	2123120565	Huỳnh Văn	Toàn	15/08/2005	Quản trị KD tổng hợp J	7.0	5.8	6.3	
234012	62	2123120577	Lê Phú	Trọng	11/03/2005	Quản trị KD tổng hợp J	6.7	4.4	5.3	
234012	63	2123120531	Phạm Thị Ánh	Tuyết	27/09/2005	Quản trị KD tổng hợp I	7.0	5.2	5.9	
234012	64	2123120536	Trương Khánh	Uyên	14/01/2005	Quản trị KD tổng hợp I	7.9	6.8	7.2	
234012	65	2123120595	Nguyễn Thị Thu	Vân	05/09/2005	Quản trị KD tổng hợp J	7.8	7	7.3	
234012	66	2123120557	Lê Phong	Vũ	19/05/2005	Quản trị KD tổng hợp J	7.4	6.2	6.7	
234012	67	2123120479	Ngô Thị Thảo	Vy	19/12/2005	Quản trị KD tổng hợp I	7.6	7	7.2	
234012	68	2123120477	Nguyễn Hồng	Vy	28/11/2005	Quản trị KD tổng hợp I	7.1	6.8	6.9	
234012	69	2123120597	Phạm Nguyễn Hà	Vy	14/04/2005	Quản trị KD tổng hợp J	6.8	7.2	7.0	
234012	70	2123120553	Nguyễn Đình Trường Như	Ý	10/07/2005	Quản trị KD tổng hợp J	8.1	6.6	7.2	
234012	71	2123120514	Nguyễn Ngọc	Yến	21/09/2005	Quản trị KD tổng hợp I	6.6	6.4	6.5	
234012	72	2123120599	Nguyễn Thị Hải	Yến	25/08/2005	Quản trị KD tổng hợp J	7.2	7	7.1	

Tp. HCM, ngày 12 tháng 4 năm 2024.

Giảng viên



Nguyễn Thành Quân